**KHÁT VỌNG ĐÁNH GIẶC**

Về đến phủ riêng, Hoài Văn chạy lên nhà trên vấn an mẹ. Quần áo của chàng bám đầy bụi, trán chàng ướt đẫm mồ hôi. Phu nhân ngồi trên sập, hai tay hơ trên lồng ấp, miệng xuýt xoa vì rét. Phu nhân hỏi:

- Chú đâu mà con lại về một mình? Sao con đi lâu thế để mẹ ở nhà mong mỏi mắt?

Hoài Văn nhìn mẹ già, vừa thương mẹ, vừa tủi cho mình. Phu nhân nói:

- Cho con ngồi. Trời rét thế này, đi đâu mà quần áo xộc xệch, mặt mày ngơ ngác, mồ hôi mồ kê thế kia, con?

Hoài Văn kể hết nỗi niềm tâm sự của mình cho mẹ và nói:

- Con ở kinh sư hai tháng, thấy hàng ngày sứ Nguyên đi lại hống hách, làm những điều trái tai gai mắt. Nó bắt nộp người nộp của. Nó đòi phải tìm cho thấy cột đồng Mã Viện. Cột đồng đã bị vùi lấp đi rồi, còn tìm đâu ra dấu vết? Nó bắt phải cho con em sang làm con tin. Nó bắt phải để nó đặt quan giám sát mọi việc của triều đình...

Phu nhân kêu khẽ:

- Sao nó lại dám vô lễ đến như vậy! Triều đình bàn thế nào?

- Quan gia đã bác hết. Nó lại đọc chiếu của vua nước nó, bắt quan gia phải lạy.

- Có đời thuở nào như thế!

- Nhưng quan gia không chịu. Quan gia đúng là một bậc thánh nhân, là một ông vua nước nhỏ mà không chịu khuất phục uy vũ nước lớn. Thưa mẹ, nay quân Nguyên ngấp nghé ngoài quan ải, thái tử nhà Nguyên đưa thư sang, đòi mượn đường nước ta đi đánh Chiêm Thành, lại đòi ta phải cấp lương thực. Cho nó mượn đường là đưa thịt vào miệng hổ đói đấy, mẹ ạ.

Nói đến đây, Hoài Văn quỳ sụp trước sập và thưa:

- Con muốn xin mẹ một điều.

- Con xin mẹ điều gì?

- Thưa mẹ, thấy quốc sỉ mà làm thinh là hèn. Thấy quốc nạn mà chịu một bề, không phải là dũng. Con không được dự bàn việc nước, nhưng con không muốn khoanh tay ngồi nhìn quân giặc sang cướp nước. Các vị vương hầu đều thương con còn nhỏ. Quan gia bảo con phải về phụng dưỡng mẹ. Nhưng con trộm nghĩ, quân giặc đánh sang chỉ còn là chuyện sớm tối. Con cũng muốn theo gương các vương hầu, chiêu binh mãi mã, tích thảo dồn lương để đánh giặc dữ, cứu nạn nước. Mẹ giúp con để cho con nối được chí cha con, khỏi mang tiếng là trai thời loạn.

Phu nhân đăm đăm nhìn đứa con trai duy nhất. Đứa con mảnh dẻ như nữ nhi, yếu như cánh hoa chưa chịu được sương gió. Phu nhân rùng mình, nghĩ lại ba mươi năm trước, quân Nguyên đã kéo sang, ngựa nhung nhúc đầy đồng nội. Giặc đi đến đâu thì cỏ không mọc được, ruộng nương trơ trụi, làng mạc cháy hết, trâu bò không còn. Đến khi đuổi được giặc thì người chết như rạ, đất nước tan hoang, kinh đô biến thành tro bụi. Thuở ấy, đức ông phải dấn mình vào vòng khói lửa. Phu nhân thì dẫn mẹ chồng đi chạy loạn, trải biết bao nhiêu gian truân cơ cực. Nay mà lại nổi can qua, thì lại là cảnh thịt nát xương tan, đầu rơi máu chảy, mệnh người như cỏ rác. Phu nhân đã già rồi, chân yếu tay mềm, biết có chạy được không? Khi xưa, phận làm vợ dám đâu mong đức ông ở lại bên mình. Nhưng nay là mẹ, há lại chẳng bảo được con ở nhà đỡ mẹ hay sao? Người mẹ rùng mình, nhắm nghiền mắt lại. Con ta sức như đào tơ liễu yếu, đánh làm sao được bầy lang sói.

Quốc Toản hỏi:

- Ý mẹ thế nào?

- Để cho mẹ nghĩ đã.

- Giặc kéo sang không biết lúc nào. Không liệu trước e trở tay không kịp, mẹ ạ.

- Đợi chú con về, mẹ hỏi xem thế nào đã.

Quốc Toản lắc đầu một cái cương quyết. Người mẹ nói:

- Con ơi! Cha con mất sớm. Trước khi nhắm mắt, cha con dặn chú trông nom. Mẹ là phận gái chữ tòng, mọi việc phải hỏi chú đã. Con ngồi lên cho mẹ hỏi đây.

Quốc Toản vẫn quỳ trước sập. Chàng nói:

- Mẹ hỏi chú thì chú không cho đi đâu. Cốt là mẹ. Mẹ nhất định đi mới được. Con thề với mẹ sẽ chém đầu giặc dữ, rửa thù cho nước non.

Người mẹ đã biết tính con. Nó giống đức ông xưa, đã quyết thì hành. Vả lại, mẹ dạy con đạo trung quân ái quốc, há lại ngăn con không giữ phận thần tử hay sao? Phu nhân nói:

- Mẹ không phải là người muốn cho con giữ được chữ hiếu mà mất chữ trung...

Quốc Toản nhoẻn miệng cười, cái miệng tươi như hoa còn dễ hờn, dễ khóc như miệng mọi đứa trẻ thơ ngây. Phu nhân cố cầm giọt lệ đọng trên mi mắt:

- Mẹ chỉ thương con còn nhỏ quá...

Mặt Hoài Văn tái đi:

- Con không còn nhỏ nữa. Con đã biết nghĩ rồi.

- Trong tay con không có khí giới, người nhà bất quá vài chục tên, con đi đánh giặc bằng gì?

Giọng nói của Hoài Văn trở nên rắn rỏi:

- Mẹ giúp con thì việc lớn sẽ thành. Mẹ ơi! Giáp trụ của cha con đâu? Binh thư của cha con đâu?

Mắt người mẹ hoa lên. Phu nhân mím miệng khẽ lắc đầu rồi lại gật đầu. Phu nhân chỉ thấy lấp loáng cái bóng mảnh khảnh của con trai chạy ra ngoài sân và nhảy lên lầu của đức ông mà mười hai năm nay, phu nhân vẫn khoá kín.[…]

Chiêu Thành Vương ở hội nghị Bình Than về ấp thì được tin chị dâu đã bằng lòng cho Hoài Văn đi đánh giặc[…]

Vương cùng mấy người hầu cận ra bãi tập của Trần Quốc Toản. Từ hôm về, suốt ngày Hoài Văn luyện tập trên một bãi rộng có nhiều gò đống cao thấp nằm bên một con ngòi. Hoài Văn tập nhảy qua các gò đống, tập bơi hụp dưới nước, tập khuân đá tảng, chém cây to, cưỡi ngựa phóng tên... Tinh mơ Hoài Văn đã ra đây, chiều nhá nhem tối mới trở về.

Khi Chiêu Thành Vương tới bãi tập thì thấy Quốc Toản cởi trần đóng khố để lộ nước da trắng trẻo. Lố nhố chung quanh là những trai tráng trong làng, cũng đóng khố cởi trần, mình đen trùi trũi. Người tướng già cũng ngồi trong đám vật. Trông thấy Chiêu Thành Vương, người tướng già phục xuống lạy. Hoài Văn đang mải vật với một anh trai làng. Anh này nằm dán xuống đất. Hoài Văn nằm trên, nhưng loay hoay mãi, không lật ngửa anh kia ra được. Vai và lưng Hoài Văn đỏ tấy, hằn lên những vết ngón tay của đối phương. Chiêu Thành Vương đứng xem, ngứa mắt nói to:

- Kéo gọng vó lên! Đánh vật chưa biết miếng. Toản đánh miếng gọng vó, mau...

Bấy giờ Hoài Văn mới biết là chú đến, vội buông anh bạn, sụp xuống lạy. Chiêu Thành Vương bảo Hoài Văn:

- Đánh vật là nghề riêng của họ nhà ta. Cháu ham đánh vật như vậy, chú rất mừng. Nhưng đánh vật mới là trò chơi mà cháu còn lúng túng như thế, thì đến khi đánh giặc thật, cháu còn lúng túng đến thế nào. Bây giờ cháu thử vật với chú một keo. Cháu vật được chú thì chú bằng lòng cho cháu đi đánh giặc.

Mọi người đều tưởng rằng vị đại vương chức trọng quyền cao nói đùa. Không ngờ Vương đã cởi áo, đóng khố. Vương đã ngoài bốn mươi tuổi, nhưng thân hình nở nang, bắp thịt rắn như sắt, người chắc như một hòn đá tảng. Vương cười và ung dung bước vào xới vật. Hoài Văn đang hăng như một con gà chọi. Hoài Văn nói:

- Chú cho phép thì cháu xin hầu vật.

Hai chú cháu quần nhau trên xới vật. Tay Quốc Toản bắt vào tay chú như cành que đập vào phiến đá. Ba keo thông luôn, Hoài Văn bị quật ngã trắng bụng. Nhưng anh chàng vẫn hăng máu xin vật nữa. Người chú ruột cười khà khà:

- Chú khen cháu là kẻ có gan to, thua mà không nản chí. Nhưng cháu còn phải tập nhiều, chưa đánh giặc được đâu. Cháu có biết rằng quân Nguyên thằng nào cũng khỏe như Trương Phi cả không?

- Hàn Tín ngày xưa trói gà không nổi sao đánh được Hạng Vũ có sức bạt núi cử đỉnh?

- Hàn Tín là bậc đại tướng, ta không nên so sánh. Còn như đã gọi là ra trận thì phải có sức khỏe tuyệt luân như Anh Bố, Bành Việt mới được. Cháu còn tập môn gì nữa nào? Cháu có biết quân Nguyên cưỡi ngựa không cần cầm cương, ngồi trên ngựa như ta đi dưới đất, có tài bắn trăm phát trăm trúng không?

- Cháu xin bắn thử chú xem.

Hoài Văn dẫn chú đến chỗ tập bắn, rồi đeo cung tên nhảy lên ngựa, chạy ra xa, xa đến khi nhòm lại điểm hồng tâm chỉ bé bằng hạt gạo. Quốc Toản nhìn thẳng hồng tâm, giương cung lắp tên, bắn luôn ba phát đều trúng cả. Mọi người reo hò khen ngợi. Người tướng già cũng cười, nở nang mày mặt. Chiêu Thành Vương gật đầu:

- Cháu bắn đã khá, chú mừng cho cháu. Nhưng cháu phải luyện tập nữa mới đánh giặc được. Cháu xem chú bắn đây này.

Vương nhảy phắt lên ngựa, chạy xa hơn Trần Quốc Toản. Vương vẫn phóng ngựa, không xoay mình, chỉ quay đầu lại, giương cung lắp tên. Mũi tên bắn trúng và mạnh đến nỗi những mũi tên của Trần Quốc Toản cắm vào hồng tâm đều rơi xuống đất. Khi Vương quay ngựa trở lại, mọi người đều lạy rạp, bái phục tài bắn của Vương. Vương bảo Hoài Văn: - Chú mong cháu khôn lớn, trở thành người tôi hiền tướng giỏi. Nhưng nay cháu còn nhỏ, chưa lượng sức mình mà cứ đi đánh giặc, thì e rằng sẽ chuốc lấy cái hại vào mình. Chú nói thế để cháu biết bụng chú.

Vương lại bảo người tướng già:

- Ông nên giúp cậu luyện tập thêm. Ta phải ra trận, không thể ở nhà mà bảo ban cháu ta được.

Chợt trông thấy một cái hố dài để tập nhảy. Vương cười và hỏi:

- Ngắn thế này thôi ư ?

Chiêu Thành Vương cùng mọi người đào thêm cái hố dài đến hai trượng. Trong lòng hố Vương cho cắm chi chít những giáo mác và tre vót nhọn, cái cao cái thấp. Làm xong, Vương nhảy phắt một cái qua hố, nhẹ như con sóc, mặt thản nhiên không động. Mọi người đều lắc đầu lè lưỡi. Hoài Văn định nhảy liều. Người tướng già ngăn lại. Chiêu Thành Vương nói:

- Cháu cố tập thêm rồi hãy nhảy. Sao cho người nhanh như cắt, lòng tĩnh như trời xanh, nhảy qua chông gai như không, thì đến khi đứng trước giặc dữ mới không nhụt nhuệ khí, cháu đã nghe chưa ?

Vương đi rồi, mọi người vẫn trầm trồ khen ngợi sức khỏe của Vương. Hoài Văn hỏi người tướng già:

- Ông xem ta ra trận được chưa ? Làm thế nào cho ta bằng chú ta được ?

- Vương tử không lo. Vương tử chưa tập được là bao, thế tất phải kém đại vương đã dày công luyện tập. Phương ngôn có câu: có công mài sắt, có ngày nên kim. Xin vương tử gia công luyện tập, có chí thì thành.

- Phải tập cho nhanh. Giặc sang đến nơi rồi. Ta sẽ học tập cả ngày lẫn đêm. Chí ta đã quyết, dù cho khó nhọc đến đâu, ta cũng chẳng sờn lòng.

(Lá cờ thêu sáu chữ vàng - Nguyễn Huy Tưởng, NXB Kim Đổng, 2010)

1. Văn bản trên thuộc thể loại nào? Vì sao em xác định được điều đó?

2. Đoạn trích kể về sự việc gì? Cho biết nhân vật chính của đoạn trích?

3. Nêu các sự việc chính của đoạn trích

4. Những chi tiết, biểu hiện nào chứng tỏ Trần Quốc Toản hiểu thế sự, việc nước? Vì sao Trần Quốc Toản khiến người mẹ không thể chối từ khát vọng lên đường đánh giặc của mình?

5. Phân tích cách khắc họa nhân vật và mục đích của tác giả qua các chi tiết: “Hoài Văn nằm trên, nhưng loay hoay mãi, không lật ngửa anh lõa ra được. Vai và lưng Hoài Văn đỏ tấy, hằn lên những vết ngón tay của đối phương... Hai chú cháu quẩn nhau trên xới vật. Tay Quốc Toản bắt vào tay chú như cành que đập vào phiến đá. Ba keo thông luôn, Hoài Văn bị quật ngã trắng bụng. Nhưng anh chàng vẫn hăng máu xin vật nữa”.

6. Phân tích biểu hiện của Trần Quốc Toản qua lời thoại: Làm thế nào cho ta bằng chú ta được? Nhận xét nghệ thuật khắc họa nhân vật.

7. Chiêu Thành Vương có cách gì để khuyên bảo Trần Quốc Toản chưa nên xuất binh đánh giặc? Mục đích ấy có đạt được không? Nhận xét vai trò của nhân vật Chiêu Thành Vương trong văn bản.

8. Văn bản trên có cốt truyện đơn tuyến hay đa tuyến? Hãy chỉ rõ một số biểu hiện cơ bản của cốt truyện đó.

9. Ngôn ngữ kể chuyện, ngôn ngữ nhân vật của văn bản mang đậm màu sắc lịch sử, em hãy nêu một số ví dụ và tác dụng của chúng.

10. Qua đoạn trích trên, tác giả muốn truyền đến người đọc thông điệp tư tưởng gì? Tư tưởng ấy còn có giá trị đối với hiện nay không?

11. Viết bài văn nghị luận bày tỏ quan điểm của em về vấn đề : Học sinh với trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới.

**ĐÁP ÁN**

1. Văn bản trên thuộc thể loại nào? Vì sao em xác định được điều đó?

- Nhân vật lịch sử Trần Quốc Toản (1267-1285) hiệu là Hoài Văn Hầu. Ông nổi tiếng có công tham gia kháng chiến chống quân Nguyên lẩn thứ hai và hi sinh anh dũng khi tuổi đời còn rất trẻ. Câu chuyện của ông cũng được lưu truyền trong văn hóa Việt Nam với hình ảnh bóp nát quả cam và trong văn học thời hiện đại với hình ảnh “Lá cờ thêu sáu chữ vàng”.

- Cốt truyện là một hệ thống sự kiện liên quan đến lịch sử dân tộc: Hoài Vãn về gặp mẹ xin đi đánh giặc; Hoài Văn quyết luyện tập võ nghệ; Chú và mẹ nói về chuyện của Hoài Văn; Hoài Văn luyện tập cùng chú với quyết tâm cao.

- Ngôn ngữ của truyện lịch sử phù hợp với bối cảnh của giai đoạn lịch sử thời nhà Trần: Thưa mẹ, thấy quốc sỉ mà làm thinh là hèn. Thấy quốc nạn mà chịu một bề, không phải là dũng ... Câu văn trang trọng, trong sáng, gợi không khí chống giặc của thời đại...

2. Đoạn trích kể về sự việc gì? Cho biết nhân vật chính của đoạn trích?

- Truyện kể về sự việc Hoài Văn (Trần Quốc Toản) khát khao dấy binh đánh giặc và quyết rèn luyện võ nghệ, dũng khí để lên đường.

- Nhân vật chính Hoài Văn (Trần Quốc Toản)

3. Nêu các sự việc chính của đoạn trích

- Hoài Văn về gặp mẹ xin đi đánh giặc

- Hoài Văn quyết luyện tập võ nghệ

- Chú và mẹ nói về chuyện của Hoài Ván

- Hoài Ván luyện tập cùng chú

4. Những chi tiết, biểu hiện nào chứng tỏ Trần Quốc Toản hiểu thế sự, việc nước? Vì sao Trần Quốc Toản khiến người mẹ không thể chối từ khát vọng lên đường đánh giặc của mình?

- Hoài Văn kể và phân tích với mẹ về sứ Nguyên đi lại hống hách, làm những điều trái tai gai mắt trên đất nước mình; đòi mượn đường nước ta đi đánh Chiêm Thành, lại đòi ta phải cấp lương thực. Cho nó mượn đường là đưa thịt vào miệng hổ đói đấy, mẹ ạ; quân giặc đánh sang chỉ còn là chuyện sớm tối. Con cũng muốn theo gương các vương hầu, chiêu binh mãi mã, tích thảo dồn lương để đánh giặc dữ, cứu nạn nước...

- Vì những điều Trần Quốc Toản nói và làm đều đúng như lời mẹ đã dạy; mẹ tin ở Hoài Văn: Đằng này cháu xin đi phò vua giúp nước...

5. Phân tích cách khắc họa nhân vật và mục đích của tác giả qua các chi tiết: “Hoài Văn nằm trên, nhưng loay hoay mãi, không lật ngửa anh lõa ra được. Vai và lưng Hoài Văn đỏ tấy, hằn lên những vết ngón tay của đối phương... Hai chú cháu quẩn nhau trên xới vật. Tay Quốc Toản bắt vào tay chú như cành que đập vào phiến đá. Ba keo thông luôn, Hoài Văn bị quật ngã trắng bụng. Nhưng anh chàng vẫn hăng máu xin vật nữa”.

- Khắc họa nhân vật qua việc kết hợp kể, với miêu tả (so sánh) hành động, biểu hiện..., bình luận (bị quật ngã trắng bụng. Nhưng anh chàng vẫn hăng máu) khiến nhân vật hiện lên chân thực, sinh động.

- Mục đích đoạn văn bản: chứng minh Quốc Toản còn yếu vê' thể lực, non võ thuật nhưng tinh thần rất cao.

6. Phân tích biểu hiện của Trần Quốc Toản qua lời thoại: Làm thế nào cho ta bằng chú ta được? Nhận xét nghệ thuật khắc họa nhân vật.

- Quốc Toản nhận biết rõ sự non yếu về võ thuật, thể lực của bản thân;

- Khát khao được trưởng thành và mạnh mẽ.

- Nghệ thuật khắc họa nhân vật: đối lập tương phản giữa ngoại hình và nội tâm (thư sinh trắng trẻo với ý chí kiên cường).

7. Chiêu Thành Vương có cách gì để khuyên bảo Trần Quốc Toản chưa nên xuất binh đánh giặc? Mục đích ấy có đạt được không? Nhận xét vai trò của nhân vật Chiêu Thành Vương trong văn bản.

- Để Trần Quốc Toản phải thể hiện võ nghệ của mình (vật tay, bắn cung tên; đào thêm vượt qua cái hố dài đến hai trượng. để cháu tự nhận ra sự non, yếu của mình.. .rồi mới đưa ra lời khuyên (Nhưng nay cháu còn nhỏ, chưa lượng sức mình mà cứ đi đánh giặc, thì e rằng sẽ chuốc lấy cái hại vào mình). - Mục đích (khuyên cháu) đã được: Quốc Toản tự hỏi vị tướng già: Làm thế

nào cho ta bằng chú ta được?

\*Nhận xét về Chiêu Thành Vương

- Nhân vật Chiêu Thành Vương tô đậm chủ đề yêu nước thời nhà Trần.

- Góp phần khắc họa rõ nét nhân vật chính Trần Quốc Toản: Chí lớn, có tài nhưng chưa đủ kinh nghiệm võ nghệ để đánh giặc.

8. Ngôn ngữ kể chuyện, ngôn ngữ nhân vật của văn bản mang đậm màu sắc lịch sử, em hãy nêu một số ví dụ và tác dụng của chúng.

- Ngôn ngữ nhận vật:

+ Trần Quốc Toản: Con cũng muốn theo gương các vương hầu, chiêu binh mãi mã, tích thảo dồn lương để đánh giặc dữ, cứu nạn nước; Con thề với mẹ sẽ chém đầu giặc dữ, rửa thù cho nước non; Giáp trụ của cha con đâu? Binh thư của cha con đâu?

+ Ngôn ngữ kể chuyện: Mọi người đều tưởng rằng vị đại vương chức trọng quyển cao nói đùa. Không ngờ Vương đã cởi áo, đóng khố. Vương đã ngoài bốn mươi tuổi, nhưng thân hình nở nang, bắp thịt rắn như sắt, người chắc như một hòn đá tảng. Vương cười và ung dung bước vào xới vật. Hoài Văn đang hăng như một con gà chọi.

- Tác dụng: Với ngôn ngữ kể chuyện, ngôn ngữ nhân vật của văn bản mang đậm màu sắc lịch sử, Nguyễn Huy Tưởng đã làm sống dậy một thời kỳ lịch sử hào hùng-thời nhà Trần của dân tộc Việt Nam. Hình ản Hoài Văn - Trần Quốc Toản tuổi trẻ, chí lớn vốn có rất ít tư liệu lịch sử nói đến lại chợt hiện lên một cách chân thực, sinh động với khát khao đánh giặc mãnh liệt.

9. Qua đoạn trích trên, tác giả m uốn truyền đến người đọc thông điệp tư tưởng gì? Tư tưởng ấy còn có giá trị đối với hiện nay không?

- Thông điệp về tinh thần yêu nước bất diệt của thế hệ trẻ; Tư tưởng yêu nước, xả thân vì đất nước thời nhà Trần-thời đại rực rỡ với hào khí Đông A; Đánh giặc cần phải rèn luyện để có kinh nghiệm, bản lĩnh.

- Tư tưởng yêu nước có giá trị ở mọi thời đại, đặc biệt trong thời hội nhập, dân tộc nào cũng cần giữ gìn bản sắc văn hóa, lịch sử của dân tộc mình, vị thế của dân tộc mình trước thề giới.

10. Dàn ý:

a. Mở bài: Nêu vấn đề đời sống và ý kiến riêng của người viết về vấn đề đó.

Đất nước Việt Nam ta xuyên suốt chiều dài lịch sử đã phải trải qua nhiều cuộc đấu tranh với những mất mát, đau thương để có được nền hoà bình, độc lập, đất nước ấm no, hạnh phúc, phát triển như hiện nay. Đất nước ngày càng phát triển nhanh đòi hỏi mỗi người, đặc biệt là thế hệ trẻ phải cố gắng, thay đối, tiến bộ từng ngày. Chính vì thế, chúng ta cần nhận thức rõ trách nhiệm của bản thân về xây dựng, bảo vệ Tố quốc và phát triển đất nước trong thời kì mới.

b. Thân bài

-Vì sao lại có ý kiến như vậy? (Lí lẽ, bằng chứng).

+ Tuổi trẻ là tuổi của hoài bão, là tuổi với bao ước mơ và khát vọng cống hiến sức mình, tích cực tiếp thu những tri thức của nhân loại, lao động, sáng tạo và cống hiến cho xã hội.

+ Cần phát huy thật tốt vai trò của thế hệ trẻ, của học sinh sinh viên, bởi thế hệ trẻ chúng ta là tương lai của đất nước, sau này sẽ là đầu tàu đế xây dựng và phát triển đất nước

+ Thời kỳ công nghiệp 4.0, việc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước trong thời kì mới càng đòi hỏi thế hệ trẻ phải thích nghi trước những thay đổi từ thế giới bên ngoài. Thế hệ trẻ cần khẳng định và đóng góp sức mình vào công cuộc kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc, đưa đất nước tiến lên trong kỷ nguyên số.

- Ý kiến đó đúng đắn như thế nào? (Lí lẽ, bằng chứng).

- Thế hệ trẻ cần phải chăm chỉ, sáng tạo, có mục đích và động cơ học tập đúng đắn, học tập để mai sau xây dựng đất nước, hiểu được học tập tốt là yêu nước.

+ Nhiệm vụ xây dựng đất nước hiện nay là mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức.

+ Học tập, sáng tạo, tiếp thu các công nghệ mới để trang bị một nền tảng tốt, giàu kiến thức, vững kỹ năng để tiếp nối các thế hệ cha anh trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức.

- Tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá - đạo đức truyền thống của dân tộc.

+ Văn hóa là động lực quan trọng để phát huy giá trị, truyền thống của dân tộc, phát huy giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam nói chung và tuổi trẻ Việt Nam nói riêng để đóng góp vào sự phồn thịnh của đất nước.

+ Cần biết nhận diện và chống lại các hành vi suy thoái đạo đức, văn hóa, dũng cảm lên án các hành vi vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội.

+ Luôn tự rèn luyện, nâng cao nhận thức để đón nhận các sản phẩm nước ngoài một cách có chọn lọc.

+ Cần hiểu và tôn trọng lịch sử, tôn trọng văn hóa dân tộc.

- Trong kỷ nguyên số hóa, bùng nổ thông tin và mạng xã hội:

+ Hoà mình vào cộng đồng, tích cực tìm hiểu và tham gia các tổ chức Đoàn, Đội để nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng của bản thân. Điều đó giúp bản thân mỗi chúng ta tránh được các suy nghĩ sai lệch, gây ra những hệ lụy khôn lường cho tình hình an ninh xã hội.

+ Trau dồi các kỹ năng hội nhập trong thời kỳ mới, tiếp thu sự phát triến của công nghệ, phát triển bản thân phù hợp với hoàn cảnh gia đình và xã hội.

+ Trong quá trình hội nhập phải luôn tỉnh táo để không đánh mất bản sắc văn hóa của dân tộc, phải dung hoà được nếp sống hiện đại với những giá trị truyền thống.

+ Cần nhanh chóng trang bị cho mình năng lực hội nhập, trong đó, việc trau dồi các kiến thức tin học và ngoại ngữ là yếu tố quan trọng bởi nó thực sự cần thiết cho sự hội nhập toàn cầu.

- Liên hệ, mở rộng vấn đề. (Lí lẽ, bằng chứng).

+ Mỗi học sinh cần rèn đức luyện tài, tích cực tham gia vào hoạt động tập thể, các phong trào trường lớp, đoàn hội ở địa phương và nơi học tập, không ngừng nỗ lực học tập, nâng cao kiến thức, để mai sau có thể ra sức cống hiến sức mình cho sự nghiệp kiến thiết và bảo vệ tổ quốc.

+ Tích cực trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa để tránh bị tác động bởi các các thông tin nhảm nhí, tiêu cực, phản động.

+ Bản thân tích cực tham gia các cuộc thi do nhà trường và các cấp quản lí giáo dục phát động, tổ chức,...

+ Học sinh Việt Nam cần ghi nhớ “Ngày nay học tập, ngày mai giúp đời”, phấn đấu hoàn thiện bản thân, vì mục tiêu trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ.

c. Kết bài: Những nhận thức và hành động người đọc cần hướng tới.

- Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta từng kì vọng “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam cỏ bước đến đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần ở công học tập của các em”! Học sinh chúng ta chính là những người chủ tương lai đưa đất nước bước đến đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu, do đó, cần ra sức rèn đức luyện tài, cố gắng phấn đấu và học tập, tu dưỡng đạo đức, thể hiện trách nhiệm của bản thân trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước.

- Chúng ta tin rằng với lòng yêu nước và tự hào dân tộc, cùng với ý chí, khát vọng cống hiến cho đất nước, các thế hệ học sinh chúng ta mai này sẽ xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh và hạnh phúc.